

Số: /KH-UBND

Tây Yên Tử, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung trong hoạt động của UBND thị trấn Tây Yên Tử năm 2024

Thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/QL-UBTVQH11 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Quyết định số 31b/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của UBND thị trấn về việc ban hành thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 31a/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của UBND thị trấn Tây Yên Tử về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

UBND thị trấn Tây Yên Tử xây dựng Kế hoạch tổ chức công khai thực hiện những nội dung dân bản, quyết định, báo cáo và tham gia ý kiến trên địa bàn thị trấn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung để nhân dân được biết nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tăng cường dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền của nhân dân được biết, được tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

1. Nội dung công khai:

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, UBND thị trấn Tây Yên Tử công khai các nội dung sau đây:

1- Kế hoạch, báo cáo phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân 6 tháng, năm, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của UBND thị trấn và kết quả thực hiện;

2- Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của UBND thị trấn trình Hội đồng nhân dân thị trấn; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân cấp xã

quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách cấp xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

3- Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn thị trấn và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn cấp xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do UBND thị trấn quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của thị trấn; quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn; quy hoạch chung được lập, đồ án quy hoạch, quy hoạch chi tiết được lập cho các thôn thuộc phạm vi của thị trấn;

4- Quy chế thực hiện dân chủ ở thị trấn; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã và ở thôn; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương;

5- Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn thị trấn; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

6- Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do cấp xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền địa phương.

7- Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn.

8- Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn thị trấn.

9- Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ theo quy định;

10- Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thị trấn, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân thị trấn;

11- Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương đưa ra lấy ý kiến Nhân dân.

12- Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu;

13- Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết các công việc liên quan đến cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương trực tiếp thực hiện;

14- Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở thị trấn.

2. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin tại UBND thị trấn;

b) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, cá nhân như Zalo, Facebook;

c) Phát tin trên hệ thống truyền thanh của thị trấn;

d) Thông qua Trưởng thôn để thông báo đến công dân;

đ) Gửi văn bản đến công dân;

e) Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND thị trấn với Nhân dân; các hội nghị, giao ban, kỳ họp, kỳ họp của HĐND thị trấn, hội nghị họp thôn.

g) Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân thị trấn theo quy định của pháp luật;

h) Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể như: Hội liên hiệp phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;

i) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội được hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại thị trấn, tại các tổ dân phố;

k) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở thị trấn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND thị trấn chịu trách nhiệm bố trí địa điểm, tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định

2. Niêm yết công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, công chức, cơ quan, tổ chức, nhân dân xem.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Chủ tịch UBND thị trấn: Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai kế hoạch này tại cơ quan

2. Các Phó Chủ tịch UBND thị trấn: Chỉ đạo cán bộ, công chức, các ngành, đoàn thể phụ trách lĩnh vực công khai các nội dung theo từng lĩnh vực mình tham mưu phụ trách.

3. Cán bộ, công chức thị trấn: Chủ động tham mưu lập hồ sơ công khai những nội dung mình phụ trách theo kế hoạch này

4. Văn phòng HĐND – UBND thị trấn: kiểm tra, đôn đốc việc công khai, bố trí địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo UBND thị trấn về kết quả công khai.

Trên đây là Kế hoạch công khai minh bạch các nội dung trong hoạt động của UBND thị trấn Tây Yên Tử năm 2024. UBND thị trấn đề nghị cán bộ, công chức, các tổ chức, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND thị trấn (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị trấn;
- MTTQ, các hội, đoàn thể thị trấn;
- Các TDP trên địa bàn thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh